TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-Bản án số: **63/**2020/HS-ST
-Ngày: 17/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***** *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Tài;**

***** *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Văn Giang**
2. Ông **Nguyễn Trung Trực**

***** *Thư ký phiên tòa:* ông **Đỗ Thanh Phong** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

***** *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:* bà **Nguyễn Thị Phương Ngọc** kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 72/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/HSST - QĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH A, sinh ngày: 29/12/1994, tại tỉnh Tiền Giang. Chứng minh nhân dân số 312214005. Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang. Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hoá: 09/12. Con ông Nguyễn Văn A1 và bà Cao Thị Kim A2. Bị cáo là con út trong gia đình. Vợ: Trần Thị Mỹ A3 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án: Không. Tiền sự: 01 lần. Ngày 25/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng tại quyết định số 25/2017/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 19/8/2018. Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/8/2020, tạm giam từ ngày 14/8/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chợ Gạo. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***** *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* **Đào Thị B, sinh năm 1978** (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M1, xã N, huyện X, Tiền Giang.

***** *Người làm chứng:* **Võ Thị Thúy C, sinh năm 2000** (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M1, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 11/8/2020, lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Chợ Gạo kết hợp Công an xã N2 tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Minh A, phát hiện A đang cất giấu 01 ống hút màu trắng bên trong chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy trong túi quần bên phải mà A đang mặc trên người.

Quá trình điều tra Nguyễn Minh A khai nhận: vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 11/8/2020, A điều khiển xe mô tô biển số 63B4-620.23 đến khu vực ngã 3 Phú Mỹ thuộc huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang để mua một bịch ma túy của một người phụ nữ không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể với giá 300.000 đồng, 01 nỏ thủy tinh, 02 hột quẹt gas giá 60.000 đồng. Sau đó A bỏ bịch ma túy trong túi quần bên phải cùng nỏ thủy tinh, hột quẹt bỏ túi quần bên trái đang mặc trên người. Khi đến đường 1/5, thuộc ấp M2, xã N2, huyện X, tỉnh Tiền Giang thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang. Mục đích A mua ma túy là để sử dụng.

Theo bản kết luận giám định số 171/KLGĐ-PC09 ngày 13/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt trong 01 (một) đoạn ống mủ màu trắng được hàn kín, để trong gói màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh A (Người bị bắt), Ngô Văn Đồng (Người chứng kiến), Nguyễn Thị Phương Ngọc (Kiểm sát viên), Nguyễn Văn Cường (Điều tra viên) gửi giám định đều là ma túy có khối lượng 0,1388 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 74/CT-VKSCG ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Minh A về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Chợ Gạo giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh A phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh A từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Và đề nghị xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong vụ số 171 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 171/KLGĐ-PC09 ngày 13 tháng 08 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, Trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu Hương và bên nhận Võ A Kiệt; 01 nỏ thủy tinh màu trắng; 02 hột quẹt gas;

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh;

Đối với xe mô tô biển số 63B4-620.23, quá trình xác minh xác định là xe mô tô của chị Đào Thị B đứng tên chủ sở hữu. Chị B đưa cho con gái tên Võ Thị Thúy C sử dụng. Ngày 11/8/2020, C đưa xe cho Nguyễn Minh A chạy về nhà dùm tuy nhiên trên đường đi thì A nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng. Việc A đi mua ma túy thì C không biết nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả xe mô tô trên cho chủ sở hữu là chị Đào Thị B, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo thống nhất với cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về hình phạt, xử lý vật chứng. Bị cáo có lời nói sau cùng, bị cáo biết mình có hành vi vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về phụ giúp gia đình, trở thành người có ích cho xã hội để làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, lời trình bày của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo xuất trình các tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Quyết định tạm giữ, Lệnh tạm giam đều căn cứ vào những quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự và được Viện kiểm sát cùng cấp phê chuẩn. Các biên bản thu giữ, niêm phong tang vật, mở niêm phong lấy mẫu giám định, Quyết định trưng cầu giám định, Kết luận giám định đều được các Cơ quan tiến hành tố tụng tuân thủ nghiêm ngặt theo đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc tống đạt các văn bản tố tụng cho bị can, bị cáo được đảm bảo, đúng thời gian, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa đúng trình tự theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, đảm bảo việc xét xử trang nghiêm, đảm bảo quyền cho những người được thạm gia tố tụng tại phiên tòa. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham dự phiên tòa nhưng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt không lý do. Nhận thấy người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt

không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo, bị cáo đồng ý tiếp tục xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục phiên tòa xét xử đối với bị cáo.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/8/2020, bị cáo bị bắt quả tang khi có hành vi cất giấu 01 bịch ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1388 gam. Mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng. Lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh A đủ yếu tố để cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều luật quy định:*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".*Vì vậy, Cáo trạng số 74/CT-VKSCG ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, bị cáo đã thành niên, nhận thức được chất ma túy là mối hiểm họa cho cộng đồng, gây mất trật tự xã hội tại địa phương và việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Bị cáo cất giấu 01 bịch ma túy để sử dụng qua giám định có khối lượng 0,1388 gam, loại Methamphetamine là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong khi bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi phạm tội của bị cáo và xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và giáo dục chung cho mọi người.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân, đồng phạm:

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã tự nguyện, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 25/9/2017, Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng tại quyết định số 25/2017/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 19/8/2018.

+ Đồng phạm: Trong vụ án không có đồng phạm.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho A, do A không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không tiến hành xác minh làm rõ được. Khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, bị cáo hiện đang bị tạm giam. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói niêm phong vụ số 171 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 171/KLGĐ-PC09 ngày 13 tháng 08 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, Trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu Hương và bên nhận Võ A Kiệt, 01 nỏ thủy tinh màu trắng và 02 hột quẹt gas là chất ma túy còn lại sau khi giám định và dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh là điện thoại của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử chấp thuận trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô biển số 63B4-620.23, quá trình xác minh xác định là xe mô tô của chị Đào Thị B đứng tên chủ sở hữu. Chị B đưa cho con gái tên Võ Thị Thúy C sử dụng. Ngày 11/8/2020, C đưa xe cho Nguyễn Minh A chạy về nhà dùm tuy nhiên trên đường đi thì A nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng. Việc A đi mua ma túy thì C không biết nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả xe mô tô trên cho chủ sở hữu là chị Đào Thị B. Việc xử lý vật chứng là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy:

+ Đại diện Viện kiểm sát phát biểu về các chứng cứ buộc tội, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, về mức hình phạt, Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với nhân thân, hậu quả của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

+ Về xử lý vật chứng, Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để

yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

* Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số 171 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 171/KLGĐ-PC09 ngày 13 tháng 08 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, Trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu Hương và bên nhận Võ A Kiệt, 01 (một) nỏ thủy tinh màu trắng và 02 (hai) hột quẹt gas.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh;

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh A phải chịu 200.000 đồng.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Văn Tài

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tiền Giang;*
- *VKSND huyện Chợ Gạo;*
- *Cc. THADS huyện Chợ Gạo;*
- *Công an huyện Chợ Gạo;*
- *Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*